

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ AN KHÁNH**

Số: 140/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Khánh, ngày 18 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán  
6 tháng đầu năm 2024 của UBND xã An Khánh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã An Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách xã An Khánh năm 2024.*

*Căn cứ kết quả thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024,*

*Xét đề nghị của Ban tài chính xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 của UBND xã An Khánh .

*(Theo các biểu mẫu số 113;114;115/CK - NSNN và thuyết minh kèm theo quyết định này)*

**Điều 2.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã An Khánh, Ban tài chính thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử xã An Khánh./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng xóm trong xã ;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoang Văn Vinh**





## THUYẾT MINH

**Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ - UBND ngày / 7 /2024 của UBND xã An Khánh)

Căn cứ Quyết định số: 8288 /QĐ-UBND ngày 28/12/2024 của UBND huyện Đại Từ về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 huyện Đại Từ;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2024 của HĐND xã An Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách xã An Khánh năm 2024

Trên cơ sở bám sát các nội dung chỉ đạo của Phòng Tài Chính - Kế hoạch huyện Đại Từ, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã An Khánh nên việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024 là: 4.411.094.032 đồng, trong đó: Ngân sách xã hưởng: 4.235.714.543 đồng, đạt 58,34% kế hoạch.

1.1. Tổng thu cân đối trên địa bàn xã 6 tháng đầu năm 2024 là: 344.656.370 đồng, trong đó: Ngân sách xã hưởng: 169.276.881 đồng, đạt 85,06 % kế hoạch huyện giao đầu năm. Cụ thể như sau:

- Thu thuế GTGT - TNDN 6 tháng đầu năm 2024 : 36.381.585 đồng đạt 35,32% kế hoạch.
- Thu thuế sử dụng đất phi NN: 1.962.066 đồng
- Lệ phí môn bài 6 tháng đầu năm 2024 : 4.800.000 đồng, đạt 80% kế hoạch huyện giao đầu năm.
- Lệ phí chứng thực 6 tháng đầu năm 2024 : 8.035.000 đồng, đạt 26,78% kế hoạch giao đầu năm.
- Lệ phí trước bạ nhà đất 6 tháng đầu năm 2024 : 50.009.278 đồng, đạt 100,02% kế hoạch.

- Thu khác 6 tháng đầu năm 2024 : 7.707.750 đồng. đạt 77,08% kế hoạch.  
- Thu từ đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp: 58.468.808 đồng  
1.2. Thu trợ cấp 6 tháng đầu năm 2024 : 3.674.000.000 đồng, đạt 53,45% kế hoạch. Trong đó:

- Trợ cấp cân đối: 2.787.000.000 đồng
  - Trợ cấp có mục tiêu: 887.000.000 đồng
  - 1.3. Thu chuyển nguồn ngân sách năm 2023 chuyển sang: 392.437.662 đồng
2. Tổng chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 là: 3.633.393.597 đồng, đạt 52,11% kế hoạch. Cụ thể như sau:

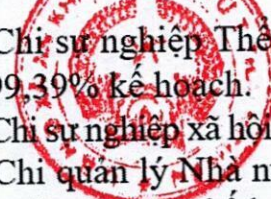
2.1. Chi xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2024: 237.000.000 đồng  
2.2. Chi thường xuyên 6 tháng đầu năm 2024: 3.396.393.597 đồng, đạt 48,71% kế hoạch. Trong đó:

- Chi công tác Dân quân tự vệ và An ninh trật tự 6 tháng đầu năm 2024: 558.222.489 đồng, đạt 44,56% kế hoạch.

- Chi y tế ( phụ cấp y tế thôn bản) 6 tháng đầu năm: 48.600.000 đồng, đạt 50% kế hoạch

- Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin tháng đầu năm 2024: 33.246.000 đồng, đạt 94,99% kế hoạch.



- 
- Chi sự nghiệp Thể dục thể thao 6 tháng đầu năm năm 2024: 24.847.990 đồng, đạt 99,39% kế hoạch.
  - Chi sự nghiệp xã hội 6 tháng đầu năm 2024: 125.010.000 đồng, đạt 48,08% kế hoạch.
  - Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể 6 tháng đầu năm 2024: 2.500.677.118 đồng, đạt 50,38% kế hoạch.
  - + Chi quản lý Nhà nước 6 tháng đầu năm 2024: 1.464.239.738 đồng, đạt 51,91% kế hoạch.
  - + Chi Đảng cộng sản 6 tháng đầu năm 2024: 481.110.652 đồng, đạt 57,32% kế hoạch.
  - + Chi Mặt trận Tổ quốc 6 tháng đầu năm 2024: 238.551.808 đồng, đạt 45,96% kế hoạch.
  - + Chi Đoàn thanh niên CSHCM: 6 tháng đầu năm 2024: 105.541.140 đồng, đạt 52,38% kế hoạch.
  - + Chi hội Liên hiệp phụ nữ 6 tháng đầu năm 2024: 66.560.580 đồng, đạt 34,29% kế hoạch.
  - + Chi hội Nông dân 6 tháng đầu năm 2024: 72.394.560 đồng, đạt 36,49% kế hoạch.
  - + Chi hội Cựu chiến binh 6 tháng đầu năm 2024: 72.278.640 đồng, đạt 37,96% kế hoạch.
  - Chi hỗ trợ các tổ chức chính trị khác 6 tháng đầu năm 2024 là: 105.790.000 đồng, đạt 34,74% kế hoạch.
  - + Chi Hội Nạn nhân chất độc da cam 6 tháng đầu năm 2024: 9.720.000 đồng, đạt 50% kế hoạch.
  - + Chi Hội Đông y 6 tháng đầu năm 2024: 9.720.000 đồng, đạt 50% kế.
  - + Chi Hội Khuyến học 6 tháng đầu năm 2024: 9.720.000 đồng, đạt 50% kế.
  - + Chi Hội Cựu thanh niên xung phong 6 tháng đầu năm 2024: 9.720.000 đồng, đạt 50% kế hoạch.
  - + Chi Hội Chữ thập đỏ 6 tháng đầu năm 2024: 17.864.000 đồng, đạt 24,81% kế hoạch.
  - + Chi Hội Người cao tuổi 6 tháng đầu năm 2024: 49.046.000 đồng, đạt 31,69% kế hoạch.



**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.301.000.000</b>	<b>4.310.214.544</b>	<b>59,04</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	80.000.000	17.655.144	22,07
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	159.000.000	151.621.738	95,36
3	Thu bổ sung	6.874.000.000	3.748.500.000	54,53
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.574.000.000	2.787.000.000	50,00
	- Bổ sung có mục tiêu	1.300.000.000	961.500.000	73,96
4	Thu chuyển nguồn	188.000.000	392.437.662	208,74
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>6.973.000.000</b>	<b>3.633.393.597</b>	<b>52,11</b>
1	Chi đầu tư phát triển		237.000.000	
2	Chi thường xuyên	6.973.000.000	3.396.393.597	48,71
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



# ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
A	B						
	<b>Tổng số thu</b>	<b>7.502.000.000</b>	<b>7.261.000.000</b>	<b>4.485.594.032</b>	<b>4.310.214.544</b>	<b>59,79</b>	<b>59,36</b>
	Tiết kiệm chi 10%						
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>40.000.000</b>	<b>40.000.000</b>	<b>17.810.867</b>	<b>17.655.144</b>	<b>44,53</b>	<b>44,14</b>
1	Phí, lệ phí	30.000.000	30.000.000	9.947.394	9.947.394	33,16	33,16
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	10.000.000	10.000.000	7.863.473	7.707.750	78,63	77,08
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>400.000.000</b>	<b>159.000.000</b>	<b>326.845.503</b>	<b>151.621.738</b>	<b>81,71</b>	<b>95,36</b>
1	Các khoản thu phân chia	56.000.000	56.000.000	115.240.152	115.240.152	205,79	205,79
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			60.430.874	60.430.874		
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6.000.000	6.000.000	4.800.000	4.800.000	80,00	80,00
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000.000	50.000.000	50.009.278	50.009.278	100,02	100,02
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	344.000.000	103.000.000	211.605.351	36.381.586	61,51	35,32
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	103.000.000	103.000.000	37.897.482	36.381.586	36,79	35,32
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	241.000.000		173.707.869		72,08	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>188.000.000</b>	<b>188.000.000</b>	<b>392.437.662</b>	<b>392.437.662</b>	<b>208,74</b>	<b>208,74</b>



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
V	Thu kết dư ngân sách năm trước					54,53	54,53
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.874.000.000	6.874.000.000	3.748.500.000	3.748.500.000	50,00	50,00
1	Thu bổ sung cân đối	5.574.000.000	5.574.000.000	2.787.000.000	2.787.000.000	73,96	73,96
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.300.000.000	1.300.000.000	961.500.000	961.500.000		



# ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ 7 = 4/1	XDCB 8 = 5/2	TX 9 = 6/3
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>6.973.000.000</b>		<b>6.973.000.000</b>	<b>3.633.393.597</b>	<b>237.000.000</b>	<b>3.396.393.597</b>	<b>52,11</b>		<b>48,71</b>
	Trong đó:									
	Tiết kiệm chi 10%									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.252.726.620		1.252.726.620	558.222.489		558.222.489	44,56		44,56
	Chi dân quân tự vệ	546.830.620		546.830.620	241.122.060		241.122.060	44,09		44,09
	Chi trật tự an toàn xã hội	705.896.000		705.896.000	317.100.429		317.100.429	44,92		44,92
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	33.246.000		33.246.000	94,99		94,99
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	181.847.990	157.000.000	24.847.990	727,39		99,39
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000						
	Giao thông									
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	35.000.000		35.000.000						
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Các hoạt động kinh tế khác									
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.963.513.380		4.963.513.380	2.580.677.118	80.000.000	2.500.677.118	51,99		50,38
	Trong đó: Quỹ lương				1.770.636.940		1.770.636.940			
	Quản lý Nhà nước	2.820.751.380		2.820.751.380	1.544.239.738	80.000.000	1.464.239.738	54,75		51,91
	Đảng Cộng sản Việt Nam	839.283.000		839.283.000	481.110.652		481.110.652	57,32		57,32
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	519.084.400		519.084.400	238.551.808		238.551.808	45,96		45,96
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	201.487.400		201.487.400	105.541.140		105.541.140	52,38		52,38
	Hội Liên hiệp Phụ nữ	194.097.200		194.097.200	66.560.580		66.560.580	34,29		34,29







**BIÊN BẢN**

**Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán  
6 tháng đầu năm 2024 Của UBND xã An Khánh**

Hôm nay, hồi 7 giờ 00 phút ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại UBND xã An Khánh thành phần gồm có:

Chúng tôi gồm:

- |                         |   |
|-------------------------|---|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hiệu | - Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã              |
| 2. Ông: Hoàng Văn Vinh  | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã               |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Tịnh  | - Chức vụ: Kế toán NS xã                  |
| 4. Ông: Phạm Văn Mạnh   | - Chức vụ: Cán bộ Văn phòng - Thống kê xã |

Có sự chứng kiến của:

- |                         |                                    |
|-------------------------|------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hoan | - PCT.HĐND - Chủ tịch công đoàn xã |
| 2. Ông: Phạm Văn Cường  | - CT Hội ND xã, Trưởng Ban TTND    |

**Nội dung:** Thống nhất niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2024 nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Công khai tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã An Khánh.

*(Có quyết định công khai dự toán kèm theo)*

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 16/7/2024 đến hết ngày 15/8/2024.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND xã An Khánh.

Biên bản lập xong hồi 7 giờ 30 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**



**Phạm Văn Mạnh**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Vinh**



Số: 40 /TB-UBND

An Khánh, ngày 17 tháng 7 năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán  
6 tháng đầu năm 2024 của UBND xã An Khánh**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ Quyết định số: 8288 /QĐ-UBND ngày 28/12/2024 của UBND huyện Đại Từ về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 huyện Đại Từ;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2024 của HĐND xã An Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách xã An Khánh năm 2024 ;

Căn cứ Quyết định số 140 /QĐ - UBND ngày 16 / 7 /2024 của UBND xã An Khánh về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2024;

Ủy ban nhân dân xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã và các ngành tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2024 của UBND xã An Khánh như sau:

**1. Thời gian công khai.**

Thời gian công khai là 30 ngày bắt đầu công khai từ 7 giờ 30 phút ngày 16/7 /2024 kết thúc ngày 15 /8 /2024 lúc 7 giờ 30 phút .

**2. Hình thức công khai.**

Thông báo danh sách trên hệ thống loa truyền thanh của xã, và niêm yết tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2024 theo biểu mẫu quy định tại thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính tại trụ sở UBND xã.

**3. Địa điểm công khai:**

Niem yết số liệu thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm tại trụ sở UBND xã.

Vậy UBND xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã , các ngành được phân bổ thụ hưởng ngân sách nắm được và có ý kiến tham gia phản ánh về UBND xã thông qua văn phòng UBND, Công chức Tài chính - Kế toán xã tổng hợp, báo cáo và kịp thời điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban TV. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Trưởng các ngành;
- CC.UBND xã;
- Bộ phận VHTT
- Lưu: VP-UBND.



**Hoàng Văn Vinh**